

Số: 39/QĐ-THYĐ

Yên Đức, ngày 13 tháng 01 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG TIỂU HỌC YÊN ĐỨC

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; Nghị định 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị quyết số 62/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc phân cấp có thẩm quyền quyết định quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Quảng Ninh;

Căn cứ các Quyết định của UBND thị xã Đông Triều Số 385/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2019 về việc ban hành Quy định chức năng nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Trường; Số Quyết định số 12/2024/QĐ-UBND ngày 02/01/2024 của UBND thị xã Đông Triều về việc ban hành quy chế quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý của UBND thị xã Đông Triều.

Xét đề nghị của bộ phận kế toán,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024 của trường Tiểu học Yên Đức, cụ thể như sau:

- Công khai tình hình đầu tư, xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công
- Công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp
- Công khai tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác
- Công khai tình hình xử lý tài sản công
- Công khai tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công

(Có biểu mẫu số 09a, 09b, 09c, 09d, 09đ kèm theo)

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các ông (bà) Phó hiệu trưởng, Hành chính, Kế toán, các tổ chuyên môn và các bộ phận có liên quan thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT thị xã;
- BGH nhà trường;
- Lưu VT, KT.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Vân

Số: 40/TB-THYĐ

Yên Đức, ngày 13 tháng 01 năm 2025

THÔNG BÁO

Công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công; Nghị định số 152/2017/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ Quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp; Nghị định 114/2024/NĐ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Thông tư số 144/2017/TT-BTC ngày 29 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính Hướng dẫn một số nội dung của Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26/12/2017 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Quyết định số 39/QĐ-THYĐ ngày 13/01/2025 của trường Tiểu học Yên Đức về việc công khai quản lý sử dụng tài sản công năm 2024 của trường Tiểu học Yên Đức .

Trường Tiểu học Yên Đức thông báo công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024 của trường Tiểu học Yên Đức cụ thể như sau:

1. Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công năm 2022 (thực hiện theo Mẫu số 09a-CK/TSC);
2. Công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp năm 2022 (thực hiện theo Mẫu số 09b-CK/TSC).
3. Công khai tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác năm 2022 (thực hiện theo Mẫu số 09c-CK/TSC hành kèm theo Thông tư số 144/2017/TT-BTC);
4. Công khai tình hình xử lý tài sản công năm 2022 (thực hiện theo Mẫu số 09d-CK/TSC);
5. Công khai tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công năm 2022 (thực hiện theo Mẫu số 09đ-CK/TSC);

Thời gian công khai: 30 ngày (từ ngày 13/01/2025 đến ngày 13/02/2025)

*** Địa điểm công khai:**

- Địa điểm niêm yết:
- + Bảng tin tại phòng hội đồng trường Tiểu học Yên Đức.
- + Địa chỉ trang điện tử: thyenduc.dongtrieu.edu.vn

Trên đây là thông báo công khai quản lý sử dụng tài sản công năm 2024 của trường Tiểu học Yên Đức./.

Nơi nhận:

- CBGV-NV;
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Vân

Số: 41/BB-THYĐ

Yên Đức, ngày 13 tháng 01 năm 2025

BIÊN BẢN

**Về việc niêm yết công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công
của trường Tiểu học Yên Đức năm 2024**

Thời gian : 14 giờ 05 phút ngày 13 tháng 01 năm 2025.

Địa điểm : Phòng Hội đồng trường Tiểu học Yên Đức.

Thành phần tham gia dự:

1. Bà: Hoàng Thị Vân - Hiệu trưởng;
2. Ông: Mạc Thế Vinh – Phó hiệu trưởng - Chủ tịch công đoàn;
3. Bà Cao Thị Giang - Thư ký Hội đồng;
4. Bà Hà Hải Hậu - Kế toán;
5. Bà Bùi Thị Hồng - Trưởng ban TTND
6. Bà Phạm Thị Lan Anh - Đại diện tổ Văn phòng
7. Bà Vũ Thùy Linh - TTCM
8. Nguyễn Thị Thìn – TTCM
9. Đỗ Thị Hồng - TTCM

Nội dung:

- Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.

Tiến hành ghi nhận và lập biên bản về việc công khai tình hình quản lý, sử dụng tài sản công năm 2024. Cụ thể:

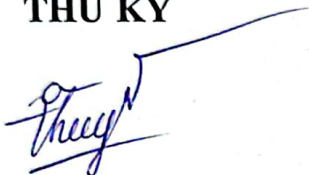
1. Công khai tình hình đầu tư xây dựng, mua sắm, giao, thuê tài sản công theo Mẫu số 09a-CK/TSC;
2. Công khai tình hình quản lý, sử dụng trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp theo Mẫu số 09b-CK/TSC;
3. Công khai tình hình quản lý, sử dụng xe ô tô và tài sản cố định khác theo Mẫu số 09c-CK/TSC;
4. Công khai tình hình xử lý tài sản công theo Mẫu số 09d-CK/TSC;

5. Công khai tình hình khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công theo Mẫu số 09đ-CK/TSC;

Thời gian niêm yết: 30 ngày kể từ ngày 13/01/2025 đến hết ngày 13/02/2025 tại Bảng thông báo công khai của trường Tiểu học Yên Đức và trên trang thông tin điện tử thyenduc@dongtrieu.edu.vn.

Biên bản kết thúc vào lúc 14 giờ 30 phút cùng ngày.

THƯ KÝ



Cao Thị Giang

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN



Mạc Thế Vinh

HIỆU TRƯỞNG



Hoàng Thị Vân

KẾ TOÁN



Hà Hải Hậu

TRƯỞNG BAN TTND



Bùi Thị Hồng

TỔ VĂN PHÒNG



Phạm Thị Lan Anh

TỔ TRƯỞNG CM



Vũ Thùy Linh

TỔ TRƯỞNG CM



Nguyễn Thị Thìn

TỔ TRƯỞNG CM



Đỗ Thị Hồng

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh

Cơ quan quản lý cấp trên: UBND thành phố Đông Triều

Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Yên Đức, thành phố Đông Triều

Mã đơn vị: 1027035

Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09a-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ XÂY DỰNG, MUA SẮM, GIAO, THUÊ TÀI SẢN CÔNG

Năm 2024

Stt	Tên tài sản	Đơn vị tính	Số lượng	Nhãn hiệu	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Giá mua/thuê (Nghìn đồng)	Hình thức mua sắm/thuê	Nhà cung cấp (người bán)	Giá trị các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi thu được khi thực hiện mua sắm (nếu có)	Việc sử dụng các khoản hoa hồng, chiết khấu, khuyến mãi (nếu có)		Ghi chú
											Nộp NSNN (Nghìn đồng)	Được để lại đơn vị (Nghìn đồng)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
II	Tài sản giao mới						18.344						
4	Tài sản cố định khác						18.344						
	Máy chiếu + Màn chiếu	Cái	1		Trung Quốc	2020	18.344						
	Tổng cộng						18.344						

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Hà Hải Hậu

Ngày 12. tháng 01 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Hoàng Thị Vân

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh
Cơ quan quản lý cấp trên: UBND thành phố Đông Triều
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Yên Đức, thành phố Đông Triều
Mã đơn vị: 1027035
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09b-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP
Năm 2024

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú	
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))								
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác		
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	
1	Giá trị đất tại Thôn Chí Linh Xã Yên Đức - Thị Xã Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh	2.368	439.560		2.368																	
2	Giá trị đất tại Thôn Chí Linh Xã Yên Đức - Thị Xã Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh	10.228	1.898.610		10.228																	
3	Giá trị đất điểm Dương Đề tại Thôn Dương Đề Xã Yên Đức	1.736	236.381		1.736																	
4	Dãy nhà hiệu bộ									2000	130	143.200								Sử dụng khác: 130		
5	Dãy phòng học 2 tầng									2004	490	2.536.252	984.220		490							
6	Dãy phòng học cấp 4									1997	172	299.420								Sử dụng khác: 172		

STT	Danh mục trụ sở làm việc, cơ sở hoạt động sự nghiệp	Công khai về đất								Công khai về nhà											Ghi chú
		Diện tích (m2)	Giá trị quyền sử dụng đất theo sổ kế toán (Nghìn đồng)	Hiện trạng sử dụng đất đến thời điểm công khai (m2)						Năm sử dụng	Tổng diện tích sàn sử dụng (m2)	Giá trị theo sổ kế toán (Nghìn đồng)		Hiện trạng sử dụng nhà đến thời điểm công khai (lấy theo diện tích sàn sử dụng (m2))							
				Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp				Sử dụng khác			Nguyên giá	Giá trị còn lại	Trụ sở làm việc	Hoạt động sự nghiệp					Sử dụng khác	
					Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết							Không kinh doanh	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng hỗn hợp		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22
7	Nhà học 2 tầng 6 phòng học+ 2 phòng chức năng									2021	841	5.218.896	4.383.873		841						
8	Nhà vệ sinh học sinh									2021	1	781.955	573.329		1						
9	Nhà vệ sinh học sinh									2003	30	40.080								Sử dụng khác: 30	
10	Phòng học cấp 4 (cơ sở Đức Sơn)									1991	84	16.000			84						
11	Phòng học cấp 4 (cơ sở Dương Đề)									1991	42	16.500			42						
	Tổng cộng:	14.332	2.574.551		14.332						1.790	9.052.303	5.941.422		1.458						332

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)



Hà Hải Hậu

Ngày 13. tháng 01. năm 2025



Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh
Cơ quan quản lý cấp trên: UBND thành phố Đông Triều
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Yên Đức, thành phố Đông Triều
Mã đơn vị: 1027035
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09c-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CÓ ĐỊNH KHÁC
Năm 2024

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Tài sản cố định khác		164	2.293.074	1.366.768	926.307	626.704							
1	Bàn ghế học sinh cỡ số 4	Trường Tiểu học Yên Đức	26	24.700	24.700									
2	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
3	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
4	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
5	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
6	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
7	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
8	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
9	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
10	Phần mềm Trí Việt	Trường Tiểu học Yên Đức	1	12.000	12.000									
11	Phần mềm soạn thảo Violet	Trường Tiểu học Yên Đức	1	2.500	2.500									
12	Phần mềm quản lý tài sản	Trường Tiểu học Yên Đức	1	9.000	9.000									
13	Phần mềm kế toán nâng cấp	Trường Tiểu học Yên Đức	1	4.000	4.000									
14	Phần mềm kế toán Misa	Trường Tiểu học Yên Đức	1	9.350	9.350									
15	Máy vi tính để bàn Đông Nam Á	Phòng tin học	1	10.250	10.250									x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
16	Máy vi tính để bàn Đồng Nam Á	Phòng tin học	1	10.250	10.250									x
17	Máy vi tính để bàn Đồng Nam Á	Phòng tin học	1	10.250	10.250									x
18	Máy vi tính để bàn Đồng Nam Á	Phòng tin học	1	10.250	10.250									x
19	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
20	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
21	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
22	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
23	Tủ sạc máy tính bảng	Trường Tiểu học Yên Đức	1	18.225		18.225	6.835							
24	Tủ sạc máy tính bảng	Trường Tiểu học Yên Đức	1	6.000	6.000									
25	Trống đại báo giờ	Trường Tiểu học Yên Đức	1	13.500	13.500		10.125							x
26	Tivi sam sung TV UHD 4k 65 inch AU 7700	Trường Tiểu học Yên Đức	1	27.650	27.650		13.134							x
27	Tivi sam sung TV UHD 4k 65 inch AU 7700	Trường Tiểu học Yên Đức	1	27.650	27.650		13.134							x
28	Ti vi màn hình led 60inch 11/2018	Trường Tiểu học Yên Đức	1	17.800	17.800									
29	Ti vi màn hình led 60inch 11/2018	Trường Tiểu học Yên Đức	1	17.800	17.800									
30	Ti vi LED Sam sung 4K 65 inch UA 65 RU7100	Trường Tiểu học Yên Đức	1	27.830	27.830		2.087							x
31	Máy vi tính để bàn Đồng Nam Á	Phòng tin học	1	10.250	10.250									x
32	Ti vi LED Sam sung 4K 65 inch UA 65 RU7100	Trường Tiểu học Yên Đức	1	27.830	27.830		2.087							x
33	Ti vi cường lực	Trường Tiểu học Yên Đức	1	27.650	27.650		7.604							x
34	Router, Access Point	Trường Tiểu học Yên Đức	1	10.139		10.139	3.802							
35	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
36	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
37	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
38	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
39	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
40	Robot cơ khí	Phòng thiết bị	1	11.664		11.664	4.374							
41	Ti vi cường lực	Trường Tiểu học Yên Đức	1	27.650	27.650		7.604							x
42	Tủ thư mục (Thư viện)	Trường Tiểu học Yên Đức	1	5.190	5.190		4.541				x			x
43	Máy vi tính để bàn Đông Nam Á	Phòng tin học	1	10.250	10.250									x
44	Máy vi tính để bàn Đông Nam Á	Phòng tin học	1	10.250	10.250									x
45	Dây cáp tín hiệu VGC 15m	Trường Tiểu học Yên Đức	1	490	490									x
46	Cây máy tính .	Trường Tiểu học Yên Đức	1	6.800	6.800									
47	Cây máy tính	Trường Tiểu học Yên Đức	2	13.600	13.600									
48	Camera giám sát	Trường Tiểu học Yên Đức	1	99.636	99.636									
49	Camera	Trường Tiểu học Yên Đức	1	99.636	99.636		29.891							
50	Bục giảng điện tử DTS 1300	Trường Tiểu học Yên Đức	1	24.000	24.000									
51	Bồn nước Inox Sơn Hà 2500	Trường Tiểu học Yên Đức	1	6.370	6.370		1.274							
52	Bộ vận động liên hoàn	Trường Tiểu học Yên Đức	1	365.457		365.457	137.046							
53	Bộ vận động leo dây đa năng	Trường Tiểu học Yên Đức	1	85.014		85.014	31.880							
54	Bộ bàn ghế tiếp khách 2	Trường Tiểu học Yên Đức	1	9.975	9.975									
55	Bộ bàn ghế học sinh 2 chỗ	Trường Tiểu học Yên Đức	45	24.750	24.750									
56	Bập bênh đứng	Trường Tiểu học Yên Đức	1	20.304		20.304	7.614							

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
57	Bập bênh đứng	Trường Tiểu học Yên Đức	1	20.304		20.304	7.614							
58	Bập bênh 4 chỗ ngồi	Trường Tiểu học Yên Đức	1	24.924		24.924	9.346							
59	Bập bênh 4 chỗ ngồi	Trường Tiểu học Yên Đức	1	24.924		24.924	9.346							
60	Bàn ghế phòng họp Hội đồng	Trường Tiểu học Yên Đức	8	9.200	9.200									
61	Bàn ghế học sinh tiểu học số 4 - 33	Trường Tiểu học Yên Đức	1	31.350	31.350									
62	Điện thoại KXT 237	Trường Tiểu học Yên Đức	1	505	505									x
63	Điều hoà nhiệt độ Mitsubishi ELECTRC -Model MS-js35VF 1,5 HP công suất 12000	Phòng tin học	1	12.900	12.900		6.128							x
64	Gara xe đạp	Trường Tiểu học Yên Đức	1	4.248	4.248									x
65	Garaxe đạp	Trường Tiểu học Yên Đức	1	28.193	28.193		20.467							x
66	máy tính xách tay sony	Trường Tiểu học Yên Đức	1	16.500	16.500									
67	Máy tính xách tay DELL	Trường Tiểu học Yên Đức	1	15.200	15.200									
68	Máy tính Đông Nam Á	Trường Tiểu học Yên Đức	1	6.000	6.000									
69	Máy tính đi kèm bục giảng	Trường Tiểu học Yên Đức	1	6.000	6.000									
70	Máy tính để bàn Đông Nam Á	Trường Tiểu học Yên Đức	1	8.400	8.400									
71	Máy tính để bàn	Phòng thiết bị	1	13.505	13.505		2.701		x					x
72	Máy tính bàn phòng học sinh	Trường Tiểu học Yên Đức	2	17.300	17.300									
73	Máy tính bàn kế toán	Trường Tiểu học Yên Đức	1	10.850	10.850									
74	Máy vi tính để bàn Đông Nam Á	Phòng tin học	1	10.250	10.250									x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
75	Máy tính bàn	Trường Tiểu học Yên Đức	1	11.500	11.500									
76	Máy in Canon	Trường Tiểu học Yên Đức	1	5.800	5.800									
77	Máy in 3D	Trường Tiểu học Yên Đức	1	17.158		17.158	1.287							
78	Máy chiếu 2	Trường Tiểu học Yên Đức	2	33.660	33.660									
79	Máy chiếu + Màn chiếu	Phòng thiết bị	1	18.344	18.344		9.172		x					x
80	Máy ảnh	Trường Tiểu học Yên Đức	1	14.800	14.800									
81	màn hình ti vi 65 inh	Trường Tiểu học Yên Đức	1	13.900	13.900		9.383							x
82	Màn hình cảm ứng, Máy tính mini PC đi kèm	Trường Tiểu học Yên Đức	1	129.898		129.898	48.712							
83	Mái che khu rửa tay	Trường Tiểu học Yên Đức	1	82.000	82.000		49.200							x
84	Máy Photocopy Canon IR 2318L	Trường Tiểu học Yên Đức	1	31.405	31.405									
85	Tường bao sân thể chất	Trường Tiểu học Yên Đức	1	319.852	319.852		95.955		x					

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)



Hà Hải Hậu

Ngày 13 tháng 01 năm 2025..

Thư trưởng đơn vị
(Ký, họ tên và đóng dấu)

Hoàng Thị Vân

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh
Cơ quan quản lý cấp trên: UBND thành phố Đông Triều
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Yên Đức, thành phố Đông Triều
Mã đơn vị: 1027035
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09d-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH KHAI THÁC NGUỒN LỰC TÀI CHÍNH TỪ TÀI SẢN CÔNG
Năm 2024

Stt	Tên tài sản	Kinh doanh			Cho thuê						Liên doanh, liên kết					
		Số lượng/ diện tích tài sản kinh doanh	Hình thức kinh doanh	Số tiền thu được từ việc kinh doanh trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng/ diện tích tài sản cho thuê	Đơn giá thuê	Tên cơ quan, đơn vị, tổ chức thuê tài sản	Hợp đồng cho thuê tài sản (số ..., ngày...)	Thời hạn cho thuê (từ ... đến ...)	Số tiền thu được từ việc cho thuê tài sản trong năm (Nghìn đồng)	Số lượng/ diện tích tài sản liên doanh, liên kết	Đối tác liên doanh liên kết	Hình thức liên doanh, liên kết	Hợp đồng liên doanh, liên kết (số ..., ngày...)	Thời hạn liên doanh, liên kết (từ ... đến ...)	Số tiền thu được từ việc liên doanh, liên kết trong năm (Nghìn đồng)
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	Đất															
II	Nhà															
III	Xe ô tô															
IV	Tài sản cố định khác															
	Tổng cộng															

Người lập báo cáo
(Ký, họ tên)

Hà Hải Hậu

Ngày 13 tháng 01 năm 2025...
Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên và đóng dấu)

Hoàng Thị Vân

Bộ, tỉnh: Tỉnh Quảng Ninh
Cơ quan quản lý cấp trên: UBND thành phố Đông Triều
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Trường Tiểu học Yên Đức, thành phố Đông Triều
Mã đơn vị: 1027035
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09d-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH XỬ LÝ TÀI SẢN CÔNG
Năm 2024

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Ngìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Ngìn đồng)			Chi phí xử lý	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
I	Đất	439.560	236.381	675.941												
1	Giá trị đất điểm Dương Đề tại Thôn Dương Đề Xã Yên Đức		236.381	236.381	x											
2	Giá trị đất tại Thôn Chí Linh Xã Yên Đức - Thị Xã Đông Triều - Tỉnh Quảng Ninh	439.560		439.560						x						
II	Nhà	482.700	32.500													
1	Dãy nhà hiệu bộ tại Thôn Chí Linh	143.200								x						
2	Dãy phòng học cấp 4 tại Thôn Chí Linh	299.420								x						
3	Nhà vệ sinh học sinh tại Thôn Chí Linh	40.080							x							
4	Phòng học cấp 4 (cơ sở Đức Sơn) tại Thôn Đức Sơn - Xã Yên Đức		16.000							x						
5	Phòng học cấp 4 (cơ sở Dương Đề) tại Thôn Dương Đề _ xã Yên Đức		16.500		x											
III	Xe ô tô															
IV	Tài sản cố định khác	544.871		26.282												
1	Bàn ghế học sinh cỡ số 4	24.700					x				Pha dỡ, hủy bỏ. Vật liệ...					
2	Bàn ghế học sinh tiểu học số 4 - 33	31.350					x				Pha dỡ, hủy bỏ. Vật liệ...					



STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
3	Bàn ghế phòng họp Hội đồng	9.200						x								
4	Bộ bàn ghế học sinh 2 chỗ	24.750					x				Pha dỡ, hủy bỏ. Vật liệ...					
5	Bộ bàn ghế tiếp khách 2	9.975						x								
6	Bồn nước Inox Sơn Hà 2500	6.370		1.274						x	Ghi giảm tài sản thành CCDC					
7	Bục giảng điện tử DTS 1300	24.000					x				Bán					
8	Camera giám sát	99.636					x				Bán					
9	Cây máy tính	13.600					x				Bán					
10	Cây máy tính .	6.800					x				Bán					
11	Dây cáp tín hiệu VGC 15m	490					x				Bán					
12	Điện thoại KXT 237	505					x				Bán					
13	Gara xe đạp	4.248								x						
14	Garaxe đạp	28.193		20.467						x						
15	Máy ảnh	14.800					x				Bán					
16	Máy chiếu 2	33.660					x				Bán					
17	Máy in Canon	5.800					x				Bán					
18	Máy Photocopy Canon IR 2318L	31.405					x				Bán					
19	Máy tính bàn	11.500					x				Bán					
20	Máy tính bàn kế toán	10.850					x				Bán					
21	Máy tính bàn phòng học sinh	17.300					x				Bán					
22	Máy tính để bàn Đông Nam Á	8.400					x				Bán					
23	Máy tính đi kèm bục giảng	6.000					x				Bán					
24	Máy tính Đông Nam Á	6.000					x				Bán					

STT	Danh mục tài sản trong kỳ báo cáo được xử lý	Giá trị theo sổ sách kế toán (Nghìn đồng)			Hình thức xử lý theo Quyết định của cấp có thẩm quyền						Kết quả xử lý đến thời điểm báo cáo	Số tiền thu được từ xử lý tài sản (Nghìn đồng)			Chi phí xử lý	Ghi chú
		Nguyên giá		Giá trị còn lại	Điều chuyển	Bán	Thanh lý	Tiêu hủy	Xử lý trong trường hợp bị mất, bị hủy hoại	Xử lý khác		Tổng cộng	Đã nộp tài khoản tạm giữ	Chưa nộp tài khoản tạm giữ		
		Nguồn ngân sách	Nguồn khác													
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
25	Máy tính xách tay DELL	15.200					x				Bán					
26	máy tính xách tay sony	16.500					x				Bán					
27	Phần mềm kế toán Misa	9.350								x	Ghi giảm tài sản thành CCDC					
28	Phần mềm kế toán nâng cấp	4.000								x	Ghi giảm tài sản thành CCDC					
29	Phần mềm quản lý tài sản	9.000								x	Ghi giảm tài sản thành CCDC					
30	Phần mềm soạn thảo Violet	2.500						x								
31	Phần mềm Tri Việt	12.000						x			Pha dỡ, hủy bỏ. Vật liệ...					
32	Ti vi màn hình led 60inch 11/2018	17.800					x				Bán					
33	Ti vi màn hình led 60inch 11/2018	17.800					x				Bán					
34	Tủ sạc máy tính bảng	6.000					x				Bán					
35	Tủ thư mục (Thư viện)	5.190		4.541						x	Ghi giảm tài sản thành CCDC					

Người lập báo cáo

(Ký, họ tên)

Hà Hải Hậu

Hà Hải Hậu

Ngày 13 tháng 01 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)



Hoàng Thị Vân